

GSTS Lê Sỹ Thiệp

091.262.82.25

Sithiep@yahoo.com

TaiLieu.vn

PHẦN BÀI GIẢNG

Chuyên đề:

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ
(Chương trình CVC)

10-2008

• HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

1-Khái quát chuyên đề:

Phần thứ nhất:

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ

Phần thứ hai:

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC LĨNH VỰC KINH TẾ CỤ THỂ

I. QLNN ĐỐI VỚI KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

II. QLNN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

2-Khái quát từng phần của chuyên đề:

Phần thứ nhất:

LÝ LUẬN CHUNG CỦA QLNN VỀ KINH TẾ

I. SỰ CẦN THIẾT KHÁCH QUAN CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ.

(Vì sao Nhà nước cần quản lý nền KTQD?)

II. CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA NHÀ NƯỚC TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ

(Nhà nước quản lý nền KTQD để làm gì?)

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NỘI DUNG CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ

(Nhà nước quản lý cái gì ở nền KTQD?)

IV. CÁCH QUẢN LÝ CỦA NN ĐỐI VỚI NỀN KTQD

(Bằng cách nào NN điều khiển được nền KTQD?)

1- Cách chung nhất- Những nguyên tắc chung

2- Cách tương đối cụ thể- Phương thức QLNN

3- Cách cụ thể- Công cụ quản lý kinh tế của nhà nước
(NN dùng cái gì để thực hiện các phương thức trên?)

4- Nội dung QLNN về kinh tế (Những công vụ chính)

VI. ĐỔI MỚI QLNN VỀ KINH TẾ Ở NƯỚC TA

1- Sự cần thiết của đổi mới

2- Phương hướng đổi mới (Đổi cái gì, theo hướng nào?)

Phần thứ hai:
QLNN ĐỐI VỚI CÁC LĨNH VỰC KT CỤ THỂ

I. QLNN ĐỐI VỚI KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

A. MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ KTĐN:

- 1-Sự cần thiết khách quan của KTĐN**
- 2-Chức năng của KTĐN nói chung**
- 3-Các hình thức KTĐN cụ thể và vai trò, tác dụng của mỗi hình thức**

B.QLNN VỀ KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

- 1- Sự cần thiết đặc biệt của QLNN về KTĐN**
- 2- Đối tượng, phạm vi đặc thù của QLNN về KTĐN**
- 3-Nội dung QLNN về KTĐN**

II. QLNN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

A. NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ DN

- 1- Mục tiêu của Doanh nhân và việc làm của họ**
- 2- Vai trò của DN, D/nhân trong sự phát triển Xã hội**
- 3- Các loại hình DN và vai trò của mỗi loại**

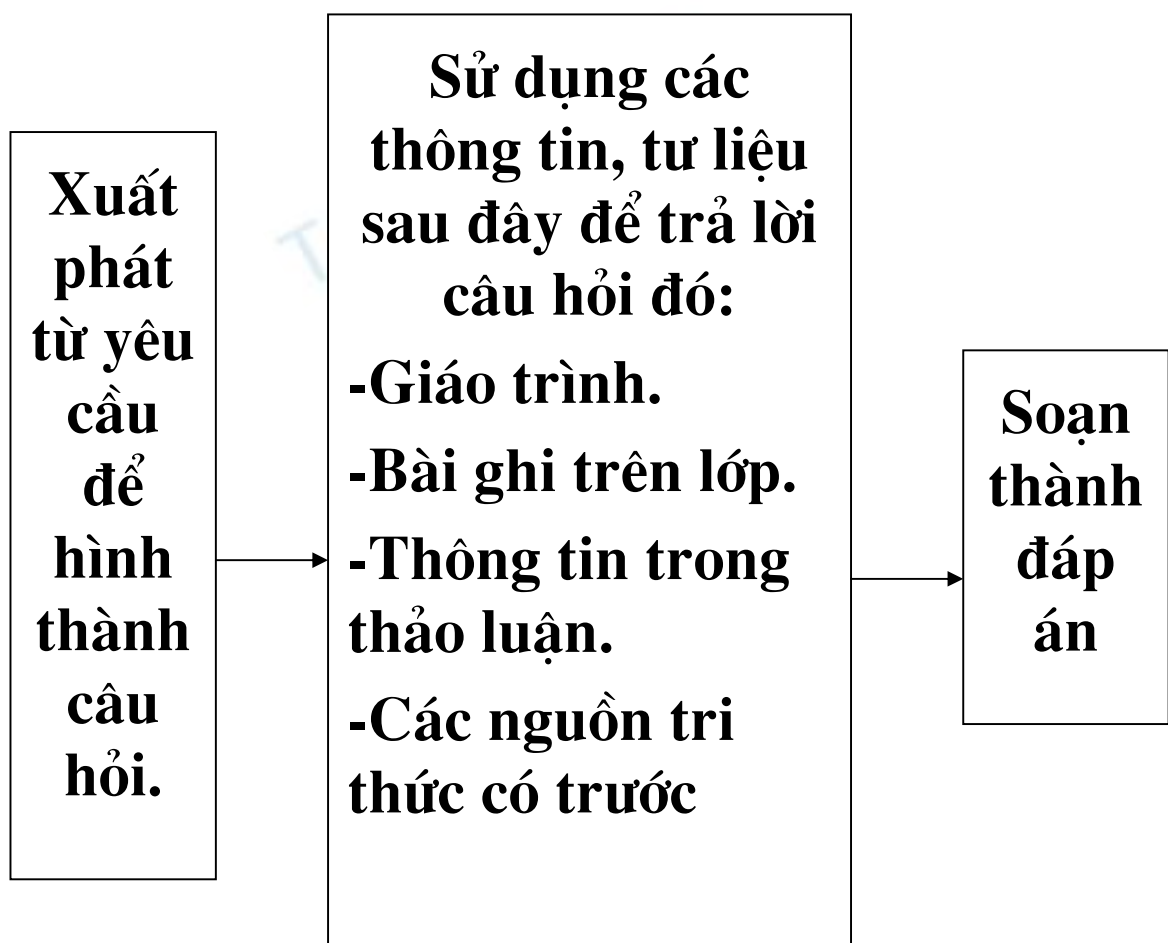
B. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DN

- 1- Sự cần thiết của QLNN đối với các doanh nghiệp**
- 2- Phạm vi hoạt động của DN cần có sự QLNN.**
- 3- Nội dung QLNN đối với DN**

C. QLNN ĐỐI VỚI DNNN NÓI RIÊNG:

- 1- Sự cần thiết phải có DNNN**
- 2- Nội dung QLNN đối với DNNN.**
 - a- QL với tư cách chủ sở hữu**
 - b- QL với tư cách Chủ thể quản lý nền KTQD**
- 3- Vấn đề đổi mới DNNN ở nước ta.**
 - a- Nội dung của hướng đổi mới DNNN**
 - b- Lý do của hướng đổi mới**

3-Cách học



PHẦN TRỌNG TÂM

❖ CÂU HỎI ÔN TẬP

1-Vì sao Nhà nước phải quản lý nền kinh tế quốc dân? Vì sao để xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, sự cần thiết đó càng tăng lên ?.

2- Phân tích các chức năng của QLNN về kinh tế !. Đánh giá việc thực hiện các chức năng đó của Nhà nước ta (Nhìn chung hoặc riêng ở một cấp, một ngành nào đó mà mình nắm được)

3- Phân tích nguyên tắc Kết hợp QLNN theo ngành và theo lãnh thổ về các mặt: Sự thể hiện nguyên tắc này trong thực tế tổ chức bộ máy và phối hợp hành vi quản lý giữa các cơ quan QLNN trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ QLNN theo ngành và theo lãnh thổ, Lý do phải tổ chức và hoạt động như thế, Những thiếu sót về tổ chức bộ máy và phối hợp quản lý giữa các loại cơ quan QLNN theo ngành và theo lãnh thổ hiện nay.

4- Phân tích và làm rõ các nội dung sau đây của *Phương thức kích thích trong QLNN về kinh tế: Bản chất* của việc kích thích trong QLNN về kinh tế, *Khi nào* thì cần và có thể áp dụng, *Các đòn bẩy kinh tế* dùng để kích thích,

Sự khác nhau khi vận dụng phương thức này để kích thích các doanh nghiệp của Nhà nước và không của Nhà nước. Liên hệ ưu-khuyết điểm của việc vận dụng phương thức này trong thực tiễn QLNN của nước ta

5- Nắm vững các nội dung sau đây về công cụ QLNN về kinh tế: Khái niệm Công cụ QLNN về kinh tế, Các loại công cụ, Công dụng của mỗi loại công cụ, Tầm quan trọng đặc biệt của mỗi loại công cụ đó trong điều kiện QLNN về kinh tế hiện nay(Điều kiện: nền kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, công nghiệp hoá, hiện đại hoá,..)

6- Vì sao nước ta cần hội nhập kinh tế quốc tế?. Hội nhập thì có thể được gì (cơ hội) ?, có thể mất gì(Thách thức)?. Cần làm gì trong QLNN về kinh tế để *cái có thể được thì được, cái có thể mất thì không mất* ?. Nhà nước ta đã làm được các việc đó chưa? Ví dụ!

7- *Những kênh* cơ bản để thực hiện hội nhập quốc tế về kinh tế?. *Tầm quan trọng* của mỗi kênh ?. Đối với nước ta, *kênh nào* quan trọng nhất?, tại sao?. *Nội dung cơ bản* của QLNN đối với mỗi kênh quan hệ đó?.

Ngày 23-8-2006

❖ HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI
CÁC CÂU HỎI ÔN TẬP

§.1-Vì sao NN phải quản lý nền KTQD?

Vì sao để xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, sự cần thiết đó càng tăng?

I-Vì sao NN phải quản lý nền KTQD.

1-Vì vấn đề giai cấp.

a- Khái niệm giai cấp. Giai cấp = Toàn thể những người có cùng vị thế với TLSX

b- Biểu hiện của tính giai cấp trong kinh tế :

- Chế độ sở hữu**
- Quan hệ lao động Chủ-Thợ**

c- Vì sao NN phải can thiệp vào vấn đề này:

- Lý do chính trị: Quan hệ NN và Giai cấp**
- Lý do kinh tế: Quan hệ LLSX và QHSX**

2-Vì công dân có khó khăn trong việc làm KT

a- Những yếu tố cần có để lập nghiệp kinh tế:

- Có ý chí (Khát vọng làm giàu chính đáng, niềm tin ở sự nghiệp mà họ theo đuổi,..)

- Có kiến thức, tri thức(khoa học, kỹ thuật, quản trị kinh doanh, các thông tin hỗ trợ khác, có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh,..)

- Có phương tiện (Vốn, hạ tầng cơ sở,...)

- Có môi trường tốt(Môi trường bè bạn, sự an toàn trước mọi hiểm họa: thiên tai, dịch họa, tội phạm hình sự,.....)

b- Những khó khăn đối với công dân làm KT

- Yêu cầu quá khả năng Công dân: Hạ tầng cơ sở, Thông tin vĩ mô, liên quan đến SXKD...

- Mâu thuẫn trong sự hình thành các nhân tố trên ở mỗi công dân.(Có được cái nọ thì mất cái kia: ý chí cao do trẻ, thì Tri thức ít, vốn ít, quan hệ thương trường chưa rộng và ngược lại)

c- Kết luận : Công dân cần có Nhà nước.

3-Vì các mâu thuẫn xã hội trong lĩnh vực KT.

a- Các loại mâu thuẫn

- Doanh nhân với nhau

- Chủ với Thợ

- Doanh nhân với Toàn Xã hội

b- Tính đặc thù của các mâu thuẫn trên

- Tính phổ biến (Liên quan đến tất cả)

- Tính thường xuyên(Quanh năm, suốt tháng)

- Tính cơ bản(Điểm cốt yếu của cuộc sống)

c- Vì sao NN phải can thiệp vào vấn đề này.

- Vì hậu quả của các xung đột trên rất lớn

- Vì trách nhiệm pháp lý của NN

4-Vì trong nền KTQD có kinh tế nhà nước.

a-Nội dung kinh tế nhà nước(Nhiều thứ: Tài nguyên, Dự trữ, Vốn NSNN, Hạ tầng cơ sở,...

b- Sự cần thiết của kinh tế nhà nước : Để cứu trợ và để có Công cụ dùng cho điều tiết vĩ mô

c- Sự cần thiết của QLNN đối với KTNN

-Nguy cơ tham nhũng.

-Nguy cơ sai lệch chức năng của KTNN.

II-Vì sao để XD nền KTTT định hướng XHCN, sự cần thiết đó càng tăng lên

1- Những đặc điểm nền KTTT định hướng XHCN,.

a- Tính thị trường

- Sự xuất hiện kinh tế tư nhân, tư nhân tư bản, yếu tố nước ngoài trong kinh tế

- Tính cạnh tranh

- Tính hiện đại của hạ tầng cơ sở

- Tính toàn cầu

b- Tính định hướng XHCN

- Về tổng thể : Đó là Mục tiêu Dân giàu, Nước mạnh, Xã hội Công bằng Dân chủ, Văn minh

- Về Cụ thể : Đó là các giá trị xã hội nhân văn, mà việc xây dựng nên KTTT không thể vi phạm

2- Vì sao việc XD nền KTTT định hướng XHCN lại làm cho sự cần thiết của QLNN tăng lên.

a- Các mâu thuẫn về lợi ích KT sẽ nhiều hơn

b- Công dân cần Nhà giúp đỡ nhiều hơn

c- Thực hiện định hướng XHCN là việc khó

§.2- Phân tích

các chức năng của QLNN về kinh tế !.

**Đánh giá việc thực hiện các chức năng đó của
Nhà nước ta (Nhìn chung hoặc riêng ở một
cấp, một ngành nào đó mà mình nắm được)**

I- Quan niệm về chức năng.

**Chức năng là một phạm trù quan hệ, nói lên
vai trò, vị trí, tác dụng của một phần tử trong hệ
thống. Ví dụ:**

- Chức năng của một chi tiết trong bộ máy**
- Chức năng của một vị thuốc trong thang thuốc**
- Chức năng của một vị trí trong đội hình bóng đá**

II- Chức năng của QLNN về KT

1 Chức năng bảo vệ các lợi ích:

- Lợi ích giai cấp*
- Lợi ích công dân.*
- Lợi ích cộng đồng*

2- Chức năng hỗ trợ công dân lập nghiệp về KT

- Hỗ trợ về ý chí*
- Hỗ trợ về tri thức*
- Hỗ trợ về phương tiện*
- Hỗ trợ về môi trường*

III- Đánh giá việc thực hiện các chức năng đó của Nhà nước ta

(Liên hệ theo từng chức năng. Với mỗi chức năng cần nói về phần đã làm tốt, phần chưa làm tốt, khi khen chê cần có dẫn chứng bằng một vài loại việc, mà NN đã làm hoặc chưa làm)

§3- Phân tích nguyên tắc

Kết hợp QLNN theo ngành và theo LT về:

- **Sự thể hiện nguyên tắc này trong tổ chức và hoạt động QLNN về kinh tế**
- **Nhiệm vụ QLNN theo ngành và theo LT**
- **Lý do phải tổ chức và hoạt động như thế.**
- **Những thiếu sót về tổ chức bộ máy và phối hợp quản lý giữa các loại cơ quan QLNN theo ngành và theo LT hiện nay.**

I- Phân tích nguyên tắc

Nguyên tắc trên đòi hỏi việc Tổ chức và hoạt động QLNN phải được thực hiện như sau:

1- Phải tổ chức QLNN theo ngành.

-Khái niệm ngành.

-Vì sao cần quản lý theo ngành.

- Sự thể hiện của QLNN về kinh tế theo ngành

➤ Về tổ chức bộ máy

➤ Về nội dung QLNN theo ngành

2-Phải QLNN theo lãnh thổ

-Khái niệm lãnh thổ kinh tế

-Vì sao cần quản lý theo LT.

- Sự thể hiện của QLNN về Kinh tế theo LT:

➤ Về tổ chức bộ máy

➤ Về nội dung, nhiệm vụ QLNN theo LT

3- Phải kết hợp QLNN theo Ngành và LT

a- Những sự kết hợp cần có

• Về tổ chức bộ máy QLNN

• Về hoạt động QL trên một số lĩnh vực

b- Vì sao cần kết hợp.

• Sự phiến diện của mỗi chiều quản lý

- *Sự tương tác giữa các chiều quản lý*

II- Liên hệ việc thực hiện Nguyên tắc này trên thực tế

1- Về tổ chức bộ máy

(Học viên chỉ ra Mô hình tổ chức bộ máy NN ở nước ta để thấy Bộ máy QLNN ta được tổ chức theo NG< như thế nào: *Có mấy cấp QLNN theo lãnh thổ, Mỗi cấp có mấy Bộ-Sở*)

2- Về thực tế phối hợp QLNN giữa cơ quan QLNN theo Ngành và Lãnh thổ

(Nhắm vào thực tế phối hợp giữa hai hệ thống quản lý hiện có để khen và chê)